

Bản án số: 584/2026/HS-ST
Ngày: 18-8-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Hồng Sơn

Thẩm phán: Bà Đoàn Thị Hương Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trần Văn Triều

2/ Bà Võ Thị Nam

3/ Bà Phạm Thị Thanh Mẫn

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Huy Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Tuyên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 8 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 888/2026/HSST ngày 22/7/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 4992/2026/QĐXXST-HS ngày 03/8/2026, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Minh H (tên gọi khác: Nhóc); sinh năm 1985, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: 157 Quốc lộ A, Khu phố C, phường H, thành phố T (nay là phường H), Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh H1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; bị cáo có vợ tên Ngô Phương A, sinh năm 1983 (đã ly hôn) và có 01 người con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Theo Bản án hình sự sơ thẩm số 113/2017/HSST ngày 30/6/2017 của Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh đã xử phạt bị cáo 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2021.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/10/2024, tại Trại tạm giam C, Công an Thành phố H đến nay. (Có mặt tại phiên tòa)

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Minh H: Ông Nguyễn Thành T, Luật sư của Công ty L3, thuộc Đoàn luật sư Thành phố H. (Có mặt tại phiên tòa)

2. Nguyễn Tấn Đ; sinh năm 1995 tại tỉnh Cà Mau; nơi thường trú: ấp O, xã Đ, huyện N (nay là xã Đ), tỉnh Cà Mau; chỗ ở trước khi bị bắt: L7.15, Chung cư R, B N, Phường A, quận B (nay là phường B), Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh T1 (đã chết) và bà Danh Thị L1; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/10/2024, tại Trại tạm giam C, Công an Thành phố H đến nay. (Có mặt tại phiên tòa)

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tấn Đ: Ông Hoàng Cao S, Luật sư của Công ty L4, Đoàn luật sư Thành phố H. (Có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1998

Nơi cư trú: 557, T10, Hòa Hạ, xã K, huyện C (nay là xã C), tỉnh An Giang. (Vắng mặt tại phiên tòa)

2/ Ông Lý Diệu H2, sinh năm 1981

Nơi cư trú: A V, Phường H, Quận F (nay là phường B), Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 10 phút ngày 22/10/2024, tổ tuần tra 363-04 Công an Thành phố H tuần tra đến trước địa chỉ B N, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện Nguyễn Minh H đang điều khiển xe mô tô biển số 59K2-624.19 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện ở móc treo phía trước xe có 01 túi nylon, bên trong đựng 05 gói nylon chứa tinh thể có tổng khối lượng 0,0829 gam loại Methamphetamine và 01 gói nylon quấn băng keo màu vàng bên trong chứa nhiều mảnh vụn. Kiểm tra điện thoại Iphone của H phát hiện có nội dung liên quan đến hoạt động mua bán trái phép chất ma túy nên Tổ tuần tra bàn giao đối tượng cùng tang vật cho Công an P1 và Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận B làm rõ.

Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Minh H tại nhà số A Quốc lộ A, phường H, thành phố T và căn hộ L7.15 Lô C, chung cư R, số B N, Phường B, quận B, nhưng không phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu liên quan đến ma túy. Tại thời điểm khám xét chỗ ở của Nguyễn Minh H tại L Lô C có Nguyễn Tấn Đ đang ở tại đây, kiểm tra điện thoại Iphone của Đ phát hiện có nội dung liên quan đến ma túy nên mời Đ về trụ sở để làm rõ.

Đ khai đã cùng H hoạt động mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 22/10/2024 khi Đ đi mua đồ ăn thì nhìn thấy H bị Công an kiểm tra nên Đ về chỗ ở lấy hết ma túy của H và Đ đem cất giấu vào cốp xe máy nhãn hiệu Vario, biển số 67L2 - 602.22 đậu tại hầm gửi xe Tòa nhà S1, địa chỉ: số A N, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh và xóa hết các thông tin liên lạc với H để tránh cơ quan Công an phát hiện.

Từ lời khai của Nguyễn Tấn Đ, Cơ quan điều tra thu giữ bên trong cốp xe Vario biển số 67L2 - 602.22:

- 01 hộp giấy màu trắng 01 cân điện tử 01 túi vải màu xanh bên trong có: 03 gói nylon chứa nhiều viên có tổng khối lượng 15,2240 gam là ma túy ở thể rắn loại MDMA; 01 gói nylon chứa 03 viên nén là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,2705 gam, loại Methamphetamine; 02 gói nylon chứa tinh thể là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 6,4344 gam, loại Methamphetamine, Ketamine; 01 gói nylon chứa bột là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 5,8319 gam, loại Ketamine; 03 gói nylon màu đỏ bên ngoài ghi chữ “Ferrari” chứa bột màu trắng là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 17,7422 gam, loại Ketamine.

- 01 túi vải màu đen bên trong có: 02 gói nylon chứa nhiều viên nén là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 26,8774 gam, loại MDMA; 01 gói nylon chứa nhiều viên nén là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 20,6852 gam, loại MDMA; 01 gói nylon chứa nhiều viên nén màu hồng là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 36,4703 gam, loại MDMA; 02 gói nylon chứa tinh thể là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 10,2379 gam, loại Ketamine; 01 gói nylon chứa bột là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 21,4631gam, loại Ketamine; 06 gói nylon màu đỏ bên ngoài ghi chữ “Ferrari” chứa bột màu cam là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 38,51 gam, loại MDMA, Ketamine; 08 gói nylon màu đen có chữ “DRINK” chứa chất bột là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 138,55 gam, loại Ketamine.

- 01 túi nylon màu hồng bên trong có: 01 túi nylon màu xanh bên trong đựng 05 gói nylon chứa tinh thể là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 268,49 gam, loại Methamphetamine; 01 túi nylon màu xanh bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 594,02 gam, loại Methamphetamine; 01 túi nylon màu xanh bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể và 01 ống hút nhựa màu đen cắt xéo một đầu là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 288,63 gam, loại Methamphetamine.

- 01 hộp nhựa bên trong có 01 túi giấy màu vàng đựng 03 gói nylon chứa tinh thể là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 149,88 gam, loại Methamphetamine.

- 01 túi nylon màu xanh bên trong có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 bình nhựa, 01 ống hút nhựa, 01 nỏ thủy tinh; 30 gói nylon không chứa gì và 01 muỗng bằng kim loại.

Mở rộng điều tra và tiến hành khám xét khẩn cấp lại căn hộ L7.15 Lô C, chung cư R, số B N, Phường B, quận B đối với Nguyễn Tấn Đ, thu giữ: 01 túi nylon màu tím, 01 túi nylon màu đỏ, 01 túi nylon màu xanh, 01 túi nylon màu xám, 01 túi giấy màu vàng (cùng loại với bao bì cất giấu ma túy thu giữ trong xe máy nhãn hiệu Vario biển số 62L2 - 602.22). Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Tấn Đ tại phòng không số, lầu 4 nhà số B N, Phường A, quận B, phát hiện thu giữ: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 bình nhựa, 01 ống hút nhựa, 01 nỏ thủy tinh, 02 hộp nhựa là (cùng loại với bao bì cất giấu ma túy thu giữ trong xe máy nhãn hiệu Vario biển số 62L2 - 602.22).

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Minh H, Nguyễn Tấn Đ khai từ khoảng tháng 5/2024 thông qua bạn bè ngoài xã hội giới thiệu, Hoàng quen người đàn ông tên Q (không rõ nhân thân, lai lịch) sử dụng số điện thoại +85568437405 có tài khoản Telegram tên “Tụt” và vợ của Q tên T3 (không rõ nhân thân, lai lịch), sử dụng số điện thoại +84775944429, tài khoản Telegram tên “Vk C” hoạt động mua bán trái phép chất ma túy. Kể từ tháng 6/2024 H bắt đầu mua ma túy của vợ chồng Q để bán cho người khác kiếm lời và rủ Đ tham gia phụ giúp H với vai trò nhận, cất giấu, phân chia ma túy sau đó giao cho khách của H để nhận tiền công thì Đ đồng ý. Khi cần mua ma túy Hoàng liên H3 đến tài khoản Telegram tên “Tụt” của Q, nếu không liên hệ được với Q thì Hoàng liên H3 đến tài khoản tên “Vk C” của T3 đặt mua ma túy. Mỗi lần H mua từ 100 đến 500 gam ma túy Methamphetamine với giá từ 22.500.000 đồng đến 112.500.000 đồng và 50 gam ma túy Ketamine với giá 15.000.000 đồng; 100 viên ma túy loại MDMA với giá 170.000 đồng/01 viên; ma túy nước vui mua mỗi lần 10 gói với giá 1.700.000 đồng/01 gói. Sau khi liên hệ mua ma túy xong thì Q sẽ cho người mang ma túy đến khu vực gần chung cư R, sau đó H và Đ sẽ xuống nhận ma túy đem lên căn hộ cất giấu, phân nhỏ để bán lại kiếm lời.

H khai đã nhiều lần mua ma túy của Q lần gần nhất là ngày 20/10/2024, H đặt mua 500 gam ma túy Methamphetamine và yêu cầu Q giao đến địa chỉ B N, Phường B, quận B. Q gửi shipper giao ma túy đến địa chỉ trên thì H yêu cầu thì Đ xuống nhận ma túy rồi đem lên căn hộ L7.15 Lô C, Chung cư R cất giấu. Đến khoảng 19 giờ 30 phút ngày 22/10/2024, H và Đ đi ăn cùng nhau thì H bị tổ tuần tra 363-04 Công an Thành phố H dừng xe kiểm tra. Đ nhìn thấy sự việc H bị Công an kiểm tra nên đi về căn hộ L lấy toàn bộ số ma túy đang cất giấu tại đây để vào cốp xe máy nhãn hiệu Vario biển số 67L2 - 602.22 rồi đem xe đến gửi tại hầm xe Tòa nhà Saigonres như đã nêu trên.

Đối với ma túy loại Methamphetamine Hoàng bán từ 10 gam với giá 2.350.000 đồng đến 200 gam với giá 47.000.000 đồng; ma túy Ketamine Hoàng bán 10 gam với giá 3.100.000 đồng; thuốc lắc loại MDMA bán với giá 180.000 đồng/01 viên, nước vui bán với giá 1.800.000 đồng/01 gói. Khách mua ma túy sẽ liên lạc với H để thỏa thuận giá, địa điểm giao, nhận ma túy rồi H hoặc Đ sẽ đặt shipper giao cho khách. Ma túy được H cất giấu trong các hộp nhựa trước

khi giao cho khách. H và Đ đã bán ma túy cho nhiều người (không rõ địa chỉ) chỉ nhớ:

Bán cho người đàn ông tên “Bap” (không rõ nhân thân, lai lịch) sử dụng số điện thoại 0398.941.268 nhưng không nhớ rõ số lần. Mỗi lần cần mua ma túy thì “Bap” sẽ liên hệ đến số điện thoại 0776.976.937 của H đặt mua 01 hộp 10 (10 gam) ma túy đá với giá 2.350.000 đồng. Sau khi thỏa thuận xong, H hẹn “Bap” đến khu vực đường N, Phường B, quận B (gần chung cư R) rồi H hoặc Đ sẽ đem ma túy giao cho “Bap” và nhận tiền mặt.

Bán cho người đàn ông tên “Phu Đi” (không rõ nhân thân, lai lịch). Mỗi lần cần mua ma túy thì “Phu Đi” sẽ liên hệ đến số điện thoại 0776.976.937 của H đặt mua 10 gam ma túy loại Methamphetamine với giá 2.350.000 đồng. Sau khi thỏa thuận xong H hẹn “Phu Đi” đến khu vực đường N, Phường B, quận B (gần chung cư R) rồi H hoặc Đ sẽ đem ma túy giao cho “Phu Đi” và nhận tiền mặt.

Bán cho người đàn ông tên “L2” (không rõ nhân thân, lai lịch) sử dụng số điện thoại 0866.034.075. Mỗi lần cần mua ma túy “L2” sẽ liên hệ đến số điện thoại 0776.976.937 của H đặt mua 100 gam ma túy Methamphetamine với giá 23.500.000 đồng. Sau khi thỏa thuận xong, H hẹn “L2” đến khu vực đường N, Phường B, quận B (gần chung cư R) rồi H hoặc Đ sẽ đem ma túy giao cho “L2” và nhận tiền mặt.

Việc bán ma túy cho các đối tượng (không rõ nhân thân lai lịch) nêu trên ngoài lời khai của H và Đ không còn chứng cứ nào khác nên không có cơ sở buộc H và Đ phải chịu trách nhiệm đối với khối lượng ma túy đã bán.

Vật chứng vụ án: Đã được liệt kê tại phiếu nhập kho vật chứng số 470/PNK/2025 ngày 10/10/2025 của Công an Thành phố H gồm có:

- 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung thu giữ của Nguyễn Tấn Đ dùng để liên lạc mua bán ma túy; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone số IMEI: 356720111024629 thu giữ của Nguyễn Tấn Đ dùng để liên lạc mua bán ma túy.

- 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone, số IMEI: 350278023565201, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone số IMEI: 35397310544652 thu giữ của Nguyễn Minh H dùng để liên lạc mua bán ma túy.

- 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Minh H; 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 790091263591 mang tên Nguyễn Minh H.

- 01 giấy đăng ký xe mô tô số 120647; Biển số xe: 59K2-624.19 mang tên Lý Diệu H2 thu giữ khi bắt giữ Nguyễn Minh H; 01 xe máy biển số 59K2-624.19, số khung: HIKF03E0501529HIKGG, số máy: ZDCKF03B02F550508 do anh Lý Diệu H2 đứng tên chủ sở hữu. Qua xác minh được biết anh Lý Diệu H2 đã bán nhà đi khỏi địa phương từ năm 2020, đi đâu không rõ. H khai mua xe tại một cửa hàng bán xe cũ khu vực A (không rõ địa chỉ) sử dụng làm phương tiện đi lại và mua bán ma túy.

- 01 xe máy biển số 67L2-60222, số khung: MH1JM5117MK764686, số máy: JM51E1764033 xe do chị Nguyễn Thị T2 đứng tên chủ sở hữu. Qua xác minh được biết chị Nguyễn Thị Thu H4 không có mặt tại địa phương, đi đâu không rõ nên chưa thể ghi lời khai. H khai mua xe trên của một người bán xe cũ (không rõ lai lịch) đưa cho Đ sử dụng để đi giao ma túy theo yêu cầu của H.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã đăng thông báo tìm chủ sở hữu của 02 chiếc xe trên nhưng chưa có ai liên hệ giải quyết.

- 01 túi nylon được quấn băng keo màu vàng bên trong có chứa nhiều mảnh vụn túi nylon màu vàng bị cắt nhỏ; 01 gói giấy có ghi số 3882/24 G1 được niêm phong bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Phạm Huỳnh Minh T4; cán bộ điều tra Hoàng Xuân P bên trong là chất ma túy còn lại sau giám định; 01 túi da màu đen có in chữ LV; 01 gói nylon màu tím; 01 túi nylon màu đỏ; 01 túi nylon màu xanh; 01 túi nylon màu xám; 01 túi nylon màu vàng; 01 túi nylon màu đen; 02 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy; 01 hộp nhựa ; 01 cân điện tử.

- Số tiền 34.155.000 đồng (Việt Nam đồng) là tiền thu giữ khi bắt giữ Nguyễn Minh H là tiền mua bán ma túy mà có.

**Tại bản Cáo trạng số 240/CT-VKSTPHCM-P1 ngày 01/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Minh H và Nguyễn Tấn Đ, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung 2017, năm 2025.*

****Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:***

- Các bị cáo Nguyễn Minh H và Nguyễn Tấn Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố là đúng với hành vi phạm tội của các bị cáo và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đồng thời các bị cáo đều khẳng định quá trình điều tra các bị cáo không bị mớm cung, bức cung, nhục hình, các lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra là tự nguyện đúng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trình bày quan điểm luận tội: Sau khi nêu lại nội dung vụ án, phân tích tính chất và hậu quả của vụ án, trên cơ sở các chứng cứ đã được kiểm tra tại phiên tòa cũng như toàn bộ lời khai của các bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi nêu các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, đã giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Minh H, Nguyễn Tấn Đ theo nội dung của bản Cáo trạng.

Về hình phạt, đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

- Áp dụng điểm h khoản 4, khoản 6 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025, xử phạt bị cáo Nguyễn

Minh H 20 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Phạt bổ sung 30.000.000 đồng.

- Áp dụng điểm h khoản 4, khoản 6 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025, xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn Đ 20 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Phạt bổ sung 10.000.000 đồng.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật, cụ thể tuyên tịch thu tiêu hủy đối với các đồ vật không có giá trị sử dụng và tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với các chiếc điện thoại thu giữ của các bị cáo, 02 xe máy thu giữ của bị cáo H và số tiền 34.155.000 đồng.

- Bị cáo Nguyễn Minh H không tranh luận, đề nghị Luật sư bào chữa cho bị cáo.

Luật sư Nguyễn Thành T bào chữa cho bị cáo Nguyễn Minh H như sau: Luật sư thống nhất về tội danh và khung hình phạt truy tố đối với bị cáo H, cũng như đề nghị cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, song đề nghị xem xét thêm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo H là ông Nguyễn Minh H1 là người có công với cách mạng, là thương binh loại A nhiễm chất độc màu da cam, được tặng nhiều huân chương, huy chương, kỷ niệm chương... là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, trên cơ sở bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để tuyên phạt bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị.

Bị cáo Nguyễn Minh H đồng ý với lời bào chữa của Luật sư, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo.

- Bị cáo Nguyễn Tấn Đ không tranh luận, đề nghị Luật sư bào chữa cho bị cáo.

Luật sư Hoàng Cao S bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tấn Đ như sau: Luật sư thống nhất về tội danh và điều luật truy tố đối với bị cáo, nhưng đề nghị xem xét mức án 20 năm tù mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo Đ là quá nghiêm khắc, bởi lẽ bị cáo Đ chỉ có vai trò giúp sức thứ yếu cho bị cáo H. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, sau khi phạm tội thì bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội để Công an khám xét xe máy tại bãi gửi xe thu giữ tang vật của vụ án, qua đó giúp Cơ quan điều tra nhanh chóng giải quyết vụ án là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, trên cơ sở bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để tuyên phạt bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị.

Bị cáo Nguyễn Tấn Đ đồng ý với lời bào chữa của Luật sư, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo.

-Đại diện Viện kiểm sát đối đáp như sau: Trong vụ án này, bị cáo Đ giữ vai trò là đồng phạm giúp sức tích cực, bởi lẽ bị cáo Đ có hành vi tích cực giúp bị cáo H cất giấu, phân loại, đóng gói ma túy tại chỗ ở, cũng như để trong xe máy của bị cáo và giao ma túy cho khách, số ma túy thu giữ của các bị cáo là rất lớn. Đối với bị cáo H, Viện kiểm sát đề nghị áp dụng thêm cho bị cáo Hoàng tình T5 giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự do bị cáo có cha là thương binh. Do các bị cáo chỉ có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên không đủ điều kiện được áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để tuyên phạt bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt.

Qua nội dung đối đáp, các luật sư và đại diện Viện kiểm sát đều giữ nguyên quan điểm đã trình bày và cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét ra bản án đúng quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, các bị cáo Nguyễn Minh H, Nguyễn Tấn Đ đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố.

Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản thu giữ đồ vật, tài liệu; biên bản niêm phong; biên bản mở niêm phong và giao, nhận đối tượng giám định; kết luận giám định, lời khai của các bị cáo, biên bản đối chất và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận thấy lời khai của các bị cáo là phù hợp với các tài liệu chứng cứ, vật chứng có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo này phù hợp với lời khai của bị cáo khác, đồng thời theo hướng dẫn tại điểm b khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025, thì tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 có quy định hình phạt cao nhất là tử hình, nặng hơn so với tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025 có hình phạt tù cao nhất là tù chung thân, thì Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định như sau:

Vì động cơ vụ lợi, từ khoảng tháng 5/2024 Nguyễn Minh H thông qua bạn bè ngoài xã hội giới thiệu, quen người đàn ông tên Q (không rõ nhân thân, lai lịch) sử dụng số điện thoại +85568437405 có tài khoản Telegram tên “Tự” và vợ của Q tên T3 (không rõ nhân thân, lai lịch), sử dụng số điện thoại +84775944429, tài khoản Telegram tên “Vk C” hoạt động mua bán trái phép chất ma túy và H đã thỏa thuận mua ma túy của vợ chồng Q bắt đầu từ tháng 6/2024 để bán cho người khác kiếm lời, đồng thời H rủ Đ tham gia phụ giúp H với vai trò nhận, cất giấu, phân chia ma túy sau đó giao cho khách của H để nhận tiền công thì Đ đồng ý và

mỗi lần H mua từ 100 đến 500 gam ma túy Methamphetamine với giá từ 22.500.000 đồng đến 112.500.000 đồng và 50 gam ma túy Ketamine với giá 15.000.000 đồng; 100 viên ma túy loại MDMA với giá 170.000 đồng/01 viên; ma túy nước vui mua mỗi lần 10 gói với giá 1.700.000 đồng/01 gói, rồi đem lên căn hộ cất giấu, phân nhỏ để bán lại kiếm lời. Lần mua ma túy gần nhất của H là ngày 20/10/2024 với số lượng 500 gam ma túy Methamphetamine, quá trình bị bắt quả tang và khám xét đã thu giữ tại nơi ở của Nguyễn Minh H và Nguyễn Tấn Đ với tổng khối lượng ma túy ở thể rắn 1.301,3734 gam, loại Methamphetamine; 99,2569 gam, loại MDMA; 193,8251 gam, loại Ketamine; khối lượng ma túy ở thể rắn 6,4344 gam loại Methamphetamine, Ketamine; 38,51 gam loại MDMA, Ketamine mà Nguyễn Minh H và Nguyễn Tấn Đ đã cất giấu để bán cho các đối tượng nghiện.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Minh H, Nguyễn Tấn Đ là đồng phạm, nên cùng phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung hình phạt thuộc trường hợp: “*Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này*”, được quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025 theo nguyên tắc có lợi cho các bị cáo.

[2] Các bị cáo đều là những người đã thành niên, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đặc biệt nghiêm trọng đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy. Các bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý phạm tội, thể hiện ý thức coi thường và bất chấp pháp luật. Hành vi của các bị cáo là một trong những nguyên nhân dẫn đến làm tăng tệ nạn nghiện ngập ma túy, tạo tiền đề phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác, do đó cần có mức hình phạt thật sự nghiêm khắc đối với tất cả các bị cáo mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo nhiều lần phạm tội mua bán ma túy từ 100 gam, loại Methamphetamine, nên thuộc trường hợp “*Phạm tội 02 lần trở lên*”, nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa hôm nay và tại cơ quan điều tra, các bị cáo đều khai báo thành khẩn và có thái độ ăn năn hối cải, nên cùng được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo Nguyễn Minh H có cha là ông Nguyễn Minh H1 được tặng nhiều huân, huy chương kháng chiến hạng nhất, nhì, ba, cũng như huân chương chiến sỹ vẻ vang, huân chương chiến sỹ chiến công và nhiều giấy khen, bằng khen...trong quá trình công tác là người có công với cách mạng, nên bị cáo H được thêm hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trên đây là các tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ để Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với mỗi bị cáo.

[3] Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội khi có nhân thân xấu, bị cáo Nguyễn Tấn Đ phạm tội tuy chưa có tiền án, tiền sự, lần phạm tội này của các bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, các bị cáo là đồng phạm giản đơn, hành vi của bị cáo H là người chủ mưu, hành vi của bị cáo Đ là đồng phạm giúp sức tích cực trong việc thực hiện tội phạm, trên cơ sở tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy chưa cần thiết phải cách ly vĩnh viễn các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, song cần thiết phải bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù trong trại giam một thời gian nhất định và có xem xét theo quy định tại các Điều 50; Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với từng bị cáo với một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo đã gây ra và cũng để cho các bị cáo có đủ thời gian tự cải tạo, rèn luyện trở thành người công dân lương thiện, có ích cho xã hội, biết tôn trọng pháp luật, và cũng là để răn đe và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Ngoài hình phạt chính, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng thêm hình phạt bổ sung theo khoản 6 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025 đối với các bị cáo vì các bị cáo có hành vi mua bán ma túy và đã thu lợi bất chính, cần buộc các bị cáo nộp phạt bổ sung vào ngân sách Nhà nước, cụ thể: bị cáo Nguyễn Minh H phải nộp số tiền phạt bổ sung là 30.000.000 đồng; bị cáo Nguyễn Tấn Đ phải nộp số tiền phạt bổ sung là 10.000.000 đồng. Đồng thời không buộc các bị cáo phải nộp lại khoản tiền thu lợi bất chính, do không xác định được số tiền chính xác.

[5] Đối với đối tượng tên “Q”, “Vk C”, “Bap”, “Phu Đì” và “L2” do bị can Nguyễn Minh H và Nguyễn Tấn Đ khai không rõ về lai lịch nên Cơ quan điều tra không có cơ sở làm rõ để xử lý; cũng như đối với tài khoản T6, Z, các số điện thoại 0398.941.268, 0905680801, 0866034075 liên quan đến vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã nhiều lần có văn bản đề nghị các công ty viễn thông cung cấp nhưng đến nay chưa nhận được kết quả trả lời khi có kết quả trả lời nếu đủ cơ sở sẽ tiếp tục xử lý. Nên Hội đồng xét xử đề nghị tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ để xử lý theo các quy định của pháp luật, tránh bỏ lọt người phạm tội.

[6] Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, cũng như lời phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về quan điểm truy tố các bị cáo Nguyễn Minh H, Nguyễn Tấn Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025 là có cơ sở để chấp nhận, đồng thời, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị về hình phạt đối với các bị cáo, cũng như chấp nhận một phần về hình phạt bổ sung đối với các bị cáo và xử lý vật chứng.

Lập luận trên đây là cơ sở để chấp nhận lời bào chữa của các luật sư đã bào chữa cho bị cáo H về gia đình có cha là người có công với cách mạng để cho bị

cáo Hoàng hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, song không chấp nhận áp dụng điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo Đ cũng như không chấp nhận áp dụng điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo H như lời bào chữa của luật sư, trên cơ sở các tình tiết giảm nhẹ thì không có cơ sở để áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xét xử các bị cáo mức án dưới mức mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị tại phiên tòa.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Hội đồng xét xử nhận thấy trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các luật sư bào chữa cho các bị cáo xuất trình tài liệu chứng cứ phù hợp với các quy định của pháp luật; các luật sư, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện cơ bản đều hợp pháp.

[8] Các vấn đề khác:

[8.1] *Về vật chứng của vụ án:*

- Đối với các vật chứng gồm: 01 túi nylon được quấn băng keo màu vàng bên trong có chứa nhiều mảnh vụn túi nylon màu vàng bị cắt nhỏ; 01 gói giấy có ghi số 3882/24 G1 được niêm phong bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Phạm Huỳnh Minh T4; cán bộ điều tra Hoàng Xuân P bên trong là chất ma túy còn lại sau giám định; 01 túi da màu đen có in chữ LV; 01 gói nylon màu tím; 01 túi nylon màu đỏ; 01 túi nylon màu xanh; 01 túi nylon màu xám; 01 túi nylon màu vàng; 01 túi nylon màu đen; 02 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy; 01 hộp nhựa. Hội đồng xét xử thấy các vật chứng không được phép lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với các đồ vật thu giữ gồm: 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung thu giữ của Nguyễn Tấn Đ dùng để liên lạc mua bán ma túy; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone số IMEI: 356720111024629 thu giữ của Nguyễn Tấn Đ dùng để liên lạc mua bán ma túy; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone, số IMEI: 350278023565201, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone số IMEI: 35397310544652 thu giữ của Nguyễn Minh H dùng để liên lạc mua bán ma túy; 01 cân điện tử. Hội đồng xét xử thấy đây là phương tiện các bị cáo dùng để phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước;

- Số tiền 34.155.000 đồng là tiền thu giữ khi bắt giữ Nguyễn Minh H là tiền mua bán ma túy mà có, nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Trả lại Nguyễn Minh H gồm: 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Minh H; 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 790091263591 mang tên Nguyễn Minh H.

- 01 giấy đăng ký xe mô tô số 120647; Biển số xe: 59K2-62419 mang tên Lý Diệu H2 thu giữ khi bắt giữ Nguyễn Minh H; 01 xe máy biển số 59K2-62419, số khung: HIKF03E0501529HIKGG, số máy: ZDCKF03B02F550508 do anh Lý

Diệu H2 đứng tên chủ sở hữu. Qua xác minh được biết anh Lý Diệu H2 đã bán nhà đi khỏi địa phương từ năm 2020, đi đâu không rõ. H khai mua xe tại một cửa hàng bán xe cũ khu vực A (không rõ địa chỉ) sử dụng làm phương tiện đi lại và mua bán ma túy; 01 xe máy biển số 67L2-60222, số khung: MH1JM5117MK764686, số máy: JM51E1764033 xe do chị Nguyễn Thị T2 đứng tên chủ sở hữu. Qua xác minh được biết chị Nguyễn Thị Thu H4 không có mặt tại địa phương, đi đâu không rõ nên chưa thể ghi lời khai. H khai mua xe trên của một người bán xe cũ (không rõ lai lịch) đưa cho Đ sử dụng để đi giao ma túy theo yêu cầu của H. Để đảm bảo quyền lợi của công dân, Hội đồng xét xử giao cho Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh thông báo xử lý theo diện tài sản vắng chủ.

[8.2] *Về án phí*: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật hiện hành.

[8.3] *Về quyền kháng cáo*: Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo các quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Về hình phạt:

1.1/ Căn cứ điểm h khoản 4 và khoản 6 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H: 20 (Hai mươi) năm tù, về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 23/10/2024.

Buộc bị cáo Nguyễn Minh H phải nộp phạt bổ sung số tiền 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước.

1.2/ Căn cứ điểm h khoản 4 và khoản 6 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn Đ: 20 (Hai mươi) năm tù, về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 23/10/2024.

Buộc bị cáo Nguyễn Tấn Đ phải nộp phạt bổ sung số tiền 10.000.000 (Mười triệu) đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước.

2/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; căn cứ khoản 1, 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

2.1/ Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 túi nylon được quấn băng keo màu vàng bên trong có chứa nhiều mảnh vụn túi nylon màu vàng bị cắt nhỏ; 01 gói giấy có ghi

số 3882/24 G1 được niêm phong bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Phạm Huỳnh Minh T4 và cán bộ điều tra Hoàng Xuân P bên trong là chất ma túy còn lại sau giám định; 01 gói giấy có ghi số 3882/24 G2 được niêm phong bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Phạm Huỳnh Minh T4 và cán bộ điều tra Hoàng Xuân P bên trong là chất ma túy còn lại sau giám định; 01 túi da màu đen có in chữ LV; 01 gói nylon màu tím; 01 túi nylon màu đỏ; 01 túi nylon màu xanh; 01 túi nylon màu xám; 01 túi nylon màu vàng; 01 túi nylon màu đen; 02 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy; 01 hộp nhựa.

2.2/ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước gồm:

- 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung (không kiểm tra được đời máy, I do không có nguồn điện, không kiểm tra được tình trạng máy móc bên trong); 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone, số IMEI: 350278023565201 (thực nhận 01 đtdd kiểu dáng Iphone màu xám, không kiểm tra được đời máy, I do không có nguồn điện, không kiểm tra được tình trạng máy móc bên trong); 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone số IMEI: 353973105446521 (thực nhận 01 đtdd kiểu dáng Iphone màu vàng, không kiểm tra được đời máy, I do không có nguồn điện, không kiểm tra được tình trạng máy móc bên trong); 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone số IMEI: 356720111024629 (thực nhận 01 đtdd kiểu dáng Iphone, Imei khay sim ...24629, không kiểm tra được đời máy, I do không có nguồn điện, không kiểm tra được tình trạng máy móc bên trong); 01 cân điện tử.

- Số tiền Việt Nam đồng là 34.155.000 (Ba mươi bốn triệu, một trăm năm mươi lăm nghìn) đồng.

2.3/ Trả lại Nguyễn Minh H gồm: 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Minh H; 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 790091263591 mang tên Nguyễn Minh H.

2.4/ Giao Thi hành án dân sự thành phố H thông báo trong hạn 12 tháng đối với các tài sản sau:

+ 01 giấy đăng ký xe mô tô số 120647; biển số xe: 59K2-62419 mang tên Lý Diệu H2;

+ 01 xe hai bánh gắn máy, nhãn hiệu; Honda, số loại: @150ES, dung tích xi lanh 153 cm³, biển số 59K2-62419, số khung: ZDCKF03B02F550508, số máy: HIKF03E0501529HIKGG (yên rách, không gương, dàn nhựa bể, xe cũ rỉ sét, máy móc bên trong không kiểm tra được);

+ 01 xe hai bánh gắn máy, nhãn hiệu; Honda, số loại: Vario 125, dung tích xi lanh 124 cm³, biển số 67L2-602.22, số khung: MH1JM5117MK764686, số máy: JM51E1764033 (không gương, dàn nhựa bể, xe cũ rỉ sét, máy móc bên trong không kiểm tra được);

Nếu hết thời gian trên không xác định được chủ sở hữu các tài sản nêu trên thì sung ngân sách Nhà nước;

(Các vật chứng nêu trên được liệt kê theo Biên bản giao nhận tang vật số 2026/100 ngày 27/11/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố H và Giấy nộp tiền vào tài khoản 394900122147 Kho bạc nhà nước Khu vực I1, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 10/10/2025).

3/ *Về kiến nghị*: Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H tiếp tục điều tra xác minh đối với đối tượng tên “Q”, “Vk C”, “Bap”, “Phu Đi” và “L2” và đối với tài khoản Telegram, Z, các số điện thoại 0398.941.268, 0905680801, 0866034075 liên quan đến vụ án, để tránh bỏ lọt người phạm tội.

4/ *Về án phí*: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và căn cứ Điều 22 và 23 Nghị quyết quyết định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, cùng danh mục án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội,

Các bị cáo Nguyễn Minh H và Nguyễn Tấn Đ mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

5/ *Về quyền kháng cáo*: Căn cứ các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

- Các bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 18/8/2026) để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo về quyền lợi ích hợp pháp của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 4, 6, 7, 8 và 36. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- | | |
|---------------------------|----------|
| - TAND Tối cao; | (1) |
| - VKSND TPHCM; | (3) |
| - CQ THAHS CA.TP.HCM; | (2) |
| - CQCSĐT – CA.TP.HCM; | (1) |
| - Trại tạm giam Chí Hòa; | (2) |
| - Bị cáo; | (2) |
| - Đường sự; | (2) |
| - Người bào chữa; | (2) |
| - THADS TPHCM; | (1) |
| - P. PV06 - CA TPHCM; | (1) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú; | (2) |
| - Lưu: VT, THS, hồ sơ. | (27) (8) |

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Hồng Sơn

